

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HUẾ
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2022/HS-ST
Ngày: 22- 3- 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Trọng Cẩn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Đăng Rin.
2. Bà Trần Thị Thanh Xuân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Hồng Linh, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Ông Trần Đình Thế - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2022/TLST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Viết Q (Tên gọi khác: L), sinh ngày 10/04/1996, tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Số 13/138 đường N, phường A, thành phố H, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Viết Q, sinh năm 1972 và bà Lê Thị N, sinh năm 1972; gia đình có 03 anh, em ruột; bị can là con thứ hai; vợ con chưa có.

Quá trình nhân thân: Bị cáo sinh ra và lớn lên cùng với gia đình tại phường A, thành phố H, tỉnh H, đi học đến lớp 7/12 thì nghỉ học cho đến ngày gây án.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 11/6/2021, đến ngày 17/6/2021 chuyển tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt.

** Người làm chứng:*

1. Chị Châu Nhật V, sinh ngày 15/12/2004; nơi cư trú: Số 32 đường N, phường A, thành phố H, tỉnh H, có mặt.

Người đại diện hợp pháp của chị Châu Nhật V: Bà Trần Kiều L Ánh, sinh năm 1972 (Là mẹ ruột của chị Châu Nhật V); nơi cư trú: Số 32 N, phường A, thành phố H, tỉnh H, có mặt.

2. Anh Trần Thanh T, sinh năm 1980; nơi cư trú: Số 50/89 đường D, phường A, thành phố H, tỉnh H, vắng mặt.

3. Anh Cao Sỹ H, sinh năm 1985; nơi cư trú: Số 05/43 kiệt 16 đường D, phường A, thành phố H, tỉnh H, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều tối ngày 10/6/2021, Nguyễn Viết Q nhắn tin điện thoại rủ Châu Nhật V (Sinh ngày 15/12/2004; trú tại: 32 N, phường A, thành phố H, tỉnh H) cùng sử dụng trái phép chất ma túy thì V đồng ý. Q một mình đi xe thồ đến đường T, thành phố H gặp và mua của một người phụ nữ (Không rõ tên tuổi, nhân thân lai lịch) 04(Bốn) viên ma túy tổng hợp hình trụ tròn màu đỏ với giá 200.000 đồng. Mua ma túy xong, Q cất giấu trong người và đi xe thồ về lại nhà của mình. Sau đó, Q điều khiển xe mô tô đến đón V đi về nhà của mình để sử dụng ma túy. Q lấy một vỏ chai nước ngọt có sẵn tại nhà mình rồi đục 01(Một) lỗ nhỏ trên chai nhựa, cuộn tờ giấy bạc cho vào lỗ thủng để làm dụng cụ sử dụng ma túy. Tại phòng ngủ của mình, Q lấy 01 (Một) viên ma túy ra cùng sử dụng với V. Số ma túy còn lại 03 (Viên), Q để trên bàn nhựa trong phòng ngủ để cùng tiếp tục sử dụng với V. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, khi Q và V đang sử dụng trái phép chất ma túy thì bị Công an phường A, thành phố H phát hiện bắt quả tang thu giữ cùng tang vật.

Kết quả test nhanh thì Q và V đều dương tính với ma túy.

Vật chứng thu giữ:

- Thu giữ trên bàn nhựa trong phòng ngủ Q và V đang sử dụng:

+ 01 (Một) gói ni lông màu trắng bên trong có chứa 03 (Ba) viên nén hình trụ tròn màu đỏ, được niêm phong kín bằng giấy trắng và băng keo trong, bên ngoài có 02 (Hai) chữ ký của Điều tra viên Dương Quang Quyết, 02 (Hai) chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Viết Q và 02 (Hai) dấu tròn đỏ của Công an phường An Cựu, thành phố Huế;

+ 01 (Một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen có số Imei: 359972/08195 đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết.

Tại bản kết luận giám định số 307/GĐ ngày 15/6/2021, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế xác định:

- 03 (Ba) viên nén đều có dạng hình trụ tròn màu đỏ gửi giám định (Nêu tại mục 1, phần II) có tổng khối lượng là 0,3164g (Không phải ba một sáu bốn gam) là ma túy, loại Methamphetamine.

Hoàn lại đối tượng giám định cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế gồm:

- 0,1164g (Không phải một một sáu bốn gam) mẫu bột được nghiền từ 03 (Ba) viên nén đều có dạng hình trụ tròn màu đỏ (Nêu tại mục 1, phần II);

- Các vật liệu dùng bao gói, niêm phong khi gửi giám định. Tất cả được niêm phong theo quy định.

- Đối với người phụ nữ bán ma túy cho Q, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ cụ thể nên không có cơ sở xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 43/CT-VKS-HS vào ngày 26/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố bị cáo Nguyễn Viết Q (Tên gọi khác: L) về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế vẫn giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Viết Q (Tên gọi khác: L) phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt Nguyễn Viết Q (Tên gọi khác: L) từ 07 (Bảy) năm đến 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt tạm giữ 11/6/2021.

** Về xử lý vật chứng:*

- Đối với 01 (Một) gói niêm phong kín chất ma túy bằng giấy trắng và băng keo trong, bên ngoài có 02 chữ ký Giám định viên Trần Nam, 02 chữ ký Điều tra viên Nguyễn Quốc Cường, 02 dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế. Dòng chữ: “Hoàn mẫu vật vụ Nguyễn Viết Q, bắt ngày 10/6/2021”. Đây là chất độc hại, nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với 01 (Một) điện thoại di động hiệu Nokia, số Imei: 359972/08195 đã qua sử dụng, bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước

** Về án phí hình sự sơ thẩm:* Buộc bị cáo Nguyễn Viết Q (Tên gọi khác: L) phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Viết Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác được thu thập tại hồ sơ vụ án, quá trình xét hỏi, tranh luận công khai tại phiên tòa đã làm rõ hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng 20 giờ 20 phút ngày 10/6/2021, tại số nhà 13/138 đường N, phường A, thành phố H, tỉnh H, trong lúc Nguyễn Viết Q và Châu Nhật V, sinh ngày 15/12/2004 đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy thì bị Công an phường A, thành phố H phát hiện bắt quả tang. Cơ quan Công an thu giữ trên bàn nhựa trong phòng ngủ của Q 0,3164 gam (Không phẩy ba một sáu bốn gam) ma túy loại Methamphetamine; đây là số ma túy mà Q mua và chuẩn bị công cụ (Chai nhựa tự chế) để cùng sử dụng với V tại nhà của mình thì bị bắt giữ; Châu Nhật V cũng không góp tiền cho Q để mua ma túy về cùng sử dụng. Do đó, Nguyễn Viết Q đã có hành vi cung cấp ma túy, chuẩn bị công cụ cho Châu Nhật V là người chưa đủ 18 tuổi cùng sử dụng ma túy tại nhà của mình, nên đã phạm vào điểm c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự. Với hành vi nêu trên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố Nguyễn Viết Q (Tên gọi khác: L) về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Đối với 0,3164 gam ma túy loại Methamphetamine thu giữ trên bàn nhựa trong phòng ngủ của Q, đây là số ma túy mà Q cùng với V đang tiếp tục sử dụng, nên không xem xét Nguyễn Viết Q về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo thấy rằng: Bị cáo Nguyễn Viết Q là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vì để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân mà vẫn cố tình thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền về ma túy của Nhà nước, mà còn xâm hại trực tiếp đến trật tự quản lý xã hội, sức khỏe của con người, ảnh hưởng trực tiếp đến sự phát triển nòi giống, làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội. Bởi vậy, đối với Nguyễn Viết Q cần xét xử nghiêm và cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo, đồng thời răn đe và phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét cho bị cáo, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[3] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế,

tỉnh Thừa Thiên Huế, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (Một) gói niêm phong kín chất ma túy bằng giấy trắng và băng keo trong, bên ngoài có 02 chữ ký Giám định viên Trần Nam, 02 chữ ký Điều tra viên Nguyễn Quốc Cường, 02 dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế. Dòng chữ: “Hoàn mẫu vật vụ Nguyễn Viết Q, bắt ngày 10/6/2021”. Đây là chất độc hại, xét cần tuyên tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với 01 (Một) điện thoại di động hiệu Nokia, số Imei: 359972/08195 đã qua sử dụng, đây là phương tiện dùng vào việc phạm tội, nên cần tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Tất cả vật chứng trên thể hiện tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26/01/2022 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

[4] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Viết Q (Tên gọi khác: L) phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo bị cáo Nguyễn Viết Q (Tên gọi khác: L) phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt Nguyễn Viết Q (Tên gọi khác: L) 07 (Bảy) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt tạm giữ 11/6/2021.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên xử:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) gói niêm phong kín chất ma túy bằng giấy trắng và băng keo trong, bên ngoài có 02 chữ ký Giám định viên Trần Nam, 02 chữ ký Điều tra viên Nguyễn Quốc Cường, 02 dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế. Dòng chữ: “Hoàn mẫu vật vụ Nguyễn Viết Q, bắt ngày 10/6/2021”.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước Đối với 01 (Một) điện thoại di động hiệu Nokia, số Imei: 359972/08195 đã qua sử dụng, đây là phương tiện dùng vào việc phạm tội.

Tất cả vật chứng này thể hiện tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26/01/2022 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Buộc bị cáo Nguyễn Viết Q (Tên gọi khác: L) phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Sở tư pháp tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh TT Huế;
- VKSND thành phố Huế;
- Công an thành phố Huế;
- Chi cục THADS thành phố Huế;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu dán án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Huỳnh Trọng Cần